

Số: 3492 /TCT-CS
V/v khấu trừ thuế GTGT
đối với tiền thuê nhà cho
nhân viên nước ngoài.

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2011

Kính gửi: Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh.
(Địa chỉ: Phòng 1407, tòa nhà Sun Wah, 115 Nguyễn Huệ, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh)

Trả lời công văn đề ngày 19/07/2011 của Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm của Hiệp hội về vấn đề khấu trừ thuế GTGT đối với tiền thuê nhà cho người nước ngoài do các công ty tại Việt Nam chi trả. Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1, Thời điểm trước năm 2009:

Tại điểm 1.2 (c), điểm 1.3 mục III Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính về thuế GTGT hướng dẫn như sau:

"c/ Xác định thuế GTGT đầu vào được khấu trừ:

- Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ là thuế GTGT của hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT."

"1.3/ Căn cứ để xác định số thuế đầu vào được khấu trừ quy định trên đây là số thuế GTGT ghi trên hoá đơn GTGT của hàng hoá, dịch vụ mua vào; chứng từ nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu; chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động kinh doanh tại Việt Nam không thuộc các hình thức đầu tư theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam."

Tại điểm 1.2 (c), điểm 1.3 mục III Phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính về thuế GTGT hướng dẫn:

"Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ là thuế GTGT của hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT"

"Căn cứ để xác định số thuế đầu vào được khấu trừ theo hướng dẫn tại điểm 1 mục này là số thuế GTGT ghi trên hoá đơn GTGT của hàng hoá, dịch vụ mua vào; chứng từ nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu; chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động kinh doanh tại Việt Nam không thuộc các hình thức đầu tư theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam."

Tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị định số 147/2004/NĐ-CP ngày 23/7/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, quy định về thu nhập chịu thuế như sau:

"1. Thu nhập thường xuyên gồm:

a) Các khoản tiền lương, tiền công, kể cả các khoản thu nhập được chi trả hộ không tính trong tiền lương, tiền công như tiền nhà, điện, nước, riêng tiền nhà tính theo số thực chi trả hộ nhưng không quá 15% tổng thu nhập chịu thuế; các khoản thu nhập khác do tham gia dự án, hiệp hội kinh doanh, hội đồng quản trị doanh nghiệp; các khoản phụ cấp, các khoản thưởng bằng tiền và hiện vật;"

Tại điểm 2.1.6 mục I Thông tư số 81/2004/TT-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 147/2004/NĐ-CP về thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, hướng dẫn như sau:

"2.1.6. Các khoản thu nhập không tính trong tiền lương, tiền công được chi trả hộ như tiền nhà, điện, nước; riêng tiền nhà tính theo số thực tế chi trả hộ nhưng không vượt quá 15% tổng thu nhập chịu thuế. Trường hợp cá nhân ở tại trụ sở làm việc thì thu nhập chịu thuế trong trường hợp này căn cứ vào tiền thuê nhà hoặc chi phí khấu hao tính theo tỷ lệ giữa diện tích cá nhân sử dụng với diện tích của căn nhà và cũng được tính tối đa 15% tổng thu nhập chịu thuế. Trường hợp chứng từ chi trả tiền nhà có cả tiền ăn, tiền phục vụ thì số thực tế chi trả hộ chỉ tính trên tiền nhà."

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp các chuyên gia nước ngoài sang Việt Nam công tác, giữ các chức vụ quản lý tại Việt Nam, hưởng lương tại Việt Nam theo hợp đồng lao động ký với doanh nghiệp Việt Nam thì khoản tiền thuê nhà do doanh nghiệp Việt Nam chi trả là khoản thu nhập mà người lao động được hưởng và phải tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao theo quy định, doanh nghiệp Việt Nam không được khấu trừ, hoàn thuế GTGT của khoản thuê nhà trong trường hợp này.

Trường hợp doanh nghiệp tại Việt Nam có phát sinh hóa đơn GTGT thuê nhà cho các chuyên gia nước ngoài sang Việt Nam làm việc, là nhân viên của doanh nghiệp ở nước ngoài, chịu sự điều động của doanh nghiệp ở nước ngoài, được doanh nghiệp ở nước ngoài trả lương và hưởng các chế độ của doanh nghiệp ở nước ngoài trong thời gian sang Việt Nam công tác, giữa doanh nghiệp ở nước ngoài và doanh nghiệp tại Việt Nam có hợp đồng bằng văn bản nêu rõ doanh nghiệp tại Việt Nam phải chịu các chi phí về chỗ ở cho các chuyên gia người nước ngoài làm việc tại Việt Nam do doanh nghiệp tại Việt Nam chi trả được khấu trừ, hoàn thuế GTGT theo quy định.

Về nội dung tương tự, Tổng cục Thuế đã có các công văn số 1592/TCT-CS ngày 25/4/2007 và công văn số 3720/TCT-CS ngày 14/9/2009 trả lời Cục Thuế thành phố Hà Nội để hướng dẫn Công ty TNHH NissanTechno và Công ty TNHH Hệ thống dây Sumi-Hanel (bản photocopy gửi kèm theo).

2, Từ ngày 01/01/2009 đến nay:

Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 2696/TCT-CS ngày 22/7/2010 của Tổng cục Thuế (bản photocopy kèm theo).

Tổng cục Thuế trả lời để Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh được biết và đề nghị liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn cụ thể./.n/a

Nơi nhận:

- Như trên; /An/
- Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh;
- Vụ PC-BTC;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu VT, CS (2);

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



The image shows the official circular stamp of the General Department of Taxation, Vietnam, featuring the name of the department and the year 2010. To the right of the stamp is a handwritten signature in black ink, which appears to be "Cao Anh Tuấn".

Cao Anh Tuấn